



HỘI GIA ĐÌNH TÙ NHÂN CHÍNH TRỊ VIỆT NAM
FAMILIES OF VIETNAMESE POLITICAL PRISONERS ASSOCIATION

P.O. BOX 5435, ARLINGTON, VA 22205-0635
TELEPHONE: _____

POLITICAL PRISONER REGISTRATION FORM
(Two Copies)

IV # _____
VEWL.# _____
I-171 : _____ Yes, _____ No

The purpose of this form is to identify persons who are or were formerly interned in re-education camps in Vietnam, so that eligibility for U.S. admission via the Orderly Departure Program can be established.

1. APPLICANT IN VIETNAM NGUYEN ANH DUNG
Last Middle First

Current Address 96 TRINH HOAI DUC Phuong 2, TP. My Tho, VN

Date of Birth Feb. 26 / 1948 Place of Birth My Tho

Previous Occupation(before 1975) Lieutenant
(Rank & Position)

2. TIME SPENT IN RE-EDUCATION CAMP Dates : From 5/25/1975 To 1/29/1981

3. SPONSOR'S NAME: ANH TU NGUYEN
Name

Address & Telephone

4. NAMES OF RELATIVES/ACQUAINTANCES IN THE U.S.

<u>Name, Address & Telephone</u>	<u>Relationship</u>
<u>NGUYEN TU ANH,</u>	<u>Aunt</u>
_____	_____
_____	_____

If you are eligible to file for the applicant under Category I of the ODP criteria and have not filed an Affidavit of Relationship (AOR), you are encouraged to do so. Also, persons in the U.S. who are eligible to petition for relatives in Vietnam on INS Form I-130 must do so.

Date Prepared: _____

5. NAME OF PRINCIPAL APPLICANT (PA) : NGUYỄN ANH DUNG
(Listed on page 1)

NAME OF DEPENDENT/ACCOMPANYING RELATIVES	DATE OF BIRTH	RELATIONSHIP TO PA.
NGUYỄN THỊ NGỌC DIỆU	1949	Wife
NGUYỄN ANH THU	1975	Child
NGUYỄN ANH NGỌC	1981	Child

DEPENDENT'S ADDRESS :(if different from above)

6. ADDITIONAL INFORMATION :



HỘI GIA ĐÌNH TÙ NHÂN CHÍNH TRỊ VIỆT NAM
FAMILIES OF VIETNAMESE POLITICAL PRISONERS ASSOCIATION

P.O. BOX 5435, ARLINGTON, VA 22205-0635
TELEPHONE: _____

POLITICAL PRISONER REGISTRATION FORM
(Two Copies)

IV # _____
VEWL.# _____
I-171 : _____ Yes, _____ No

The purpose of this form is to identify persons who are or were formerly interned in re-education camps in Vietnam, so that eligibility for U.S. admission via the Orderly Departure Program can be established.

1. APPLICANT IN VIETNAM NGUYỄN ANH DUNG
Last Middle First

Current Address 96 TRINH HOAI ĐỨC Phường 2, TP. Mỹ Tho, VN

Date of Birth Feb. 26 / 1948 Place of Birth Mỹ Tho

Previous Occupation (before 1975) Lieutenant
(Rank & Position)

2. TIME SPENT IN RE-EDUCATION CAMP Dates : From 5/25/1975 To 1/29/1981

3. SPONSOR'S NAME: ANH TU NGUYEN
Name

Address & Telephone

4. NAMES OF RELATIVES/ACQUAINTANCES IN THE U.S.

<u>Name, Address & Telephone</u>	<u>Relationship</u>
<u>NGUYỄN TU ANH,</u>	<u>Aunt</u>
_____	_____
_____	_____

If you are eligible to file for the applicant under Category I of the ODP criteria and have not filed an Affidavit of Relationship (AOR), you are encouraged to do so. Also, persons in the U.S. who are eligible to petition for relatives in Vietnam on INS Form I-130 must do so.

Date Prepared: _____

5. NAME OF PRINCIPAL APPLICANT (PA) : NGUYỄN ANH DUNG
(Listed on page 1)

NAME OF DEPENDENT/ACCOMPANYING RELATIVES	DATE OF BIRTH	RELATIONSHIP TO PA.
NGUYỄN THỊ NGỌC DIỆU	1949	Wife
NGUYỄN ANH THU	1975	Child
NGUYỄN ANH NGỌC	1981	Child

DEPENDENT'S ADDRESS :(if different from above)

6. ADDITIONAL INFORMATION :

Mỹ Tho 16.06.1988

Thỉnh thưa Cô Bảy,

Hôm nay con biên thư đến để kính thăm Cô Dường và em, tiễn dịp cô Bảy cho con kính lễ thăm Chú Sáu và thêm Sáu đang Vạn sự an vui.

Thỉnh thưa Cô Bảy sau một thời gian dài xa quê hương, khi trở về chắc Cô Bảy đã thấy mọi sự việc điều thay đổi. Hoàn cảnh của tui con cũng thế, sau ngày ra trại con chỉ còn biết sống nhứt đồng lương ít ỏi của vợ con và sức lao động của con với nghề chạy xe 3 bánh. Con và vợ con chỉ có 2 cháu Thìn và Ngọc nhưng với tình trạng vất vả leo thang hiện nay tui con đã sống rất chật vật. Hôm cô Bảy về con mừng lắm định thưa cùng cô Bảy nhiều chuyện nhưng vì cô Bảy quá bận rộn nên con không nói gì nhiều được cùng cô Bảy. Nghe cô Bảy nói về vấn đề của con, con mừng lắm con hy vọng rồi đây con sẽ gặp được một cơ hội mới để có thể thay đổi được cuộc sống hiện nay của con. Nay con biên những điều cô Bảy dặn con. Con mong rằng, cô Bảy sẽ giúp con thay đổi được cuộc sống vất vả của con hiện nay.

Con tên Nguyễn anh Dũng (tên thật) sinh ngày 26.02.1948 tại diên hớn, Mỹ Tho. Ngụ tại 96 Tỉnh lộ 403 F2, Thành phố Mỹ Tho. Nhập ngũ ngày 18 tháng 06.1968, cấp bậc Trung úy, số quân 68/002217 đơn vị ban cũng là đại đội 285 Công Binh, Tiền Khu Định Tường, chức vụ Đại đội trưởng. Vợ Nguyễn thị Ngọc Diên 1949, con: Nguyễn anh Thìn 1975 và Nguyễn anh Ngọc 1981 Anna các trai cái tảo: Cao Lãnh, U Minh, Cà Mau, Cần Thơ, Vĩnh An và trai cuối cùng là trai Xuyên Mộc tỉnh Đồng Nai, vào trại ngày 25.05.1975 ra trại ngày 29.01.1981. Con đính kèm 1 bản giấy ra trại của con.

Bà con cùng gia đình có lời gửi thăm Cô Dường Bảy và Chú Thiêm Sáu.

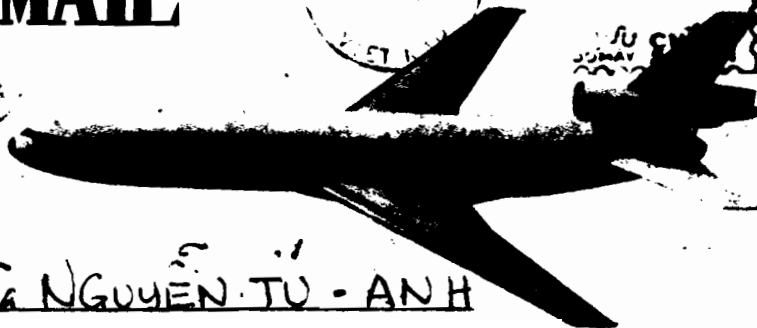
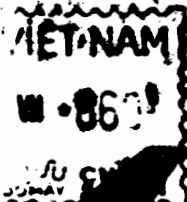
Cuối thư con và vợ con kính chúc Cô Dường Bảy và em gặp được Vạn sự an vui và mai mắn.

Kính thư

Con

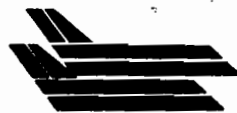


AIR MAIL



H. G. Đ. NGUYỄN TÚ - ANH

COUNTRY OF DESTINATION USA



BEN THANH MARKET (HO CHI MINH CITY)

FROM NGUYEN. ANH. DUNG
96 Kinh hoàng Đức, 96
Phường 11 Thành Phố Mỹ Tho

Mỹ Tho 16.06.1988

Kính thưa Cô Bảy,

Hôm nay con liền thư đến để kính thăm Cô Dương và em, tiễn dịp cô Bảy cho con kính lễ thăm Cháu Sáu và thiềm Sáu đang Vạn sự an vui.

Kính thưa Cô Bảy sau một thời gian dài xa quê hương, khi trở về chắc Cô Bảy đã thấy mọi sự việc điều thay đổi. Hoàn cảnh của tôi con cũng thế, sau ngày ra trại con chỉ còn biết sống nhờ đồng lương ít ỏi của vợ con và sức lao động của con với nghề chạy xe 3 bánh. Con và vợ con chỉ có 2 cháu Thìn và Ngọc nhưng với tình trạng rất già leo thang hiện nay tôi con đã sống rất chật vật. Hôm cô Bảy về con mừng lắm định thưa cùng Cô Bảy nhiều chuyện nhưng vì Cô Bảy quá bận rộn nên con không nói gì nhiều được cùng Cô Bảy. Nghe Cô Bảy nói về vấn đề của con, con mừng lắm con hy vọng rồi đây con sẽ gặp được một chỗ hơi mới để có thể thay đổi được cuộc sống hiện nay của con. Nay con biên những điều Cô Bảy dặn con. Con mong rằng, Cô Bảy sẽ giúp con thay đổi được cuộc sống rất vả của con hiện nay.

Con tên Nguyễn anh Dũng (tên khác) sinh ngày 26.02.1948 tại diên đồn, Mỹ Tho. Ngụ tại 96 Tỉnh lộ Đức F2, Thành phố Mỹ Tho. Nhập ngũ ngày 18 tháng 06.1968; cấp bậc Trung úy, số quân 68/002217 Đơn vị sản xuất là Đại đội 285 Công binh, Tiểu khu Định Tường, chức vụ Đại đội trưởng. Vợ: Nguyễn thị Ngọc Diên 1949, con: Nguyễn anh Thìn 1975 và Nguyễn anh Ngọc 1981. Anna các trai củi tạo: Cao Lãnh, U. Minh, Cà Mau, Cần Thơ, Vũng Tàu và trai cuối cùng là trai Xuyên Mộc tỉnh Đồng Nai, vào trại ngày 25.05.1975 ra trại ngày 29.01.1981. Con đính kèm 1 bản giấy ra trại của con.

Bà con cùng gia đình có lời gửi thăm Cô Dương Bảy và Cháu Thiềm Sáu.

Cuối thư con và vợ con kính chúc Cô Dương Bảy và em gặp được Vạn sự an vui và mai mắn.

Kính thư

Con


INTAKE FORM (Two Copies)
 MAU DON VE LY-LICH

NAME (Ten Tu-nhan) : NGUYEN ANH DUNG
 Last (Ten Ho) Middle (Giua) First (Ten goi)

DATE, PLACE OF BIRTH : 2 26 1948
 (Nam, noi sinh) Month (Thang) Day (Ngay) Year (Nam)

SEX (Nam hay Nu) : Male (Nam): X Female (Nu): _____

MARITAL STATUS Single (Doc than): _____ Married (Co lap gia dinh): X
 (Tinh trang gia dinh):

ADDRESS IN VIETNAM : 96 Trinh Hoa Duc Phường 2 Thành Phố Mỹ Tho
 (Dia chi tai Viet-Nam) Vietnam

POLITICAL PRISONER (Co la tu nhan tai VN hay khong): Yes (Co) ✓ No (Khong) _____
 If Yes (Neu co): From (Tu): 5/25/1975 To (Den): 1/29/1981

PLACE OF RE-EDUCATION: Xuyen Moc
 CAMP (Trai tu)

PROFESSION (Nghe nghiep): _____

EDUCATION IN U.S. (Du hoc tai My): Training
 VN ARMY (Quan doi VN) Rank (Cap bac): Lieutenant
 VN GOVERNMENT (Trong chinh phu VN) Position (Chuc vu): _____ Date (nam): _____

APPLICATION FOR O.D.P. (Da co nap don cho ODP): Yes (Co): _____
 IV Number (So ho so): _____
 No (Khong): ✓

NUMBER OF DEPENDENTS ACCOMPANYING (So nguoi di theo): 3
 (Ten than nhan thap tung) Xin ghi ben sau voi day du chi ti

MAILING ADDRESS IN VN (Dia chi lien lac tai VN): 96 Trinh Hoa Duc Phường 2
Thành Phố Mỹ Tho, Vietnam

NAME & ADDRESS OF SPONSOR/RELATIVE (Ten va Dia chi Than nhan hay Nguoi Bao tro):
NGUYEN TU ANH

U.S. CITIZEN (Quoc tịch Hoa-Ky): Yes (co): _____ No (Khong): ✓

RELATIONSHIP WITH PRISONER (Lien he voi tu nhan tai VN): Aunt

NAME & SIGNATURE: Anh Dung Nguyen
 ADDRESS & TELEPHONE OF INFORMANT
 (Ten, Chu ky, Dia chi va Dien thoai cua nguoi dien don nay) _____

DATE: July 9 1988
 Month (Thang) Day (Ngay) Year (Nam)

5. NAME OF PRINCIPAL APPLICANT (PA) : NGUYỄN ANH DŨNG
(Listed on page 1)

NAME OF DEPENDENT/ACCOMPANYING RELATIVES	DATE OF BIRTH	RELATIONSHIP TO PA.
NGUYỄN THỊ NGỌC DIỆU	1949	Wife
NGUYỄN ANH THƯ	1975	Child
NGUYỄN ANH NGỌC	1981	Child

DEPENDENT'S ADDRESS :(if different from above)

6. ADDITIONAL INFORMATION :

INTAKE FORM (Two Copies)
MAU DON VE LY-LICH

NAME (Ten Tu-nhan) : NGUYEN ANH DUNG
 Last (Ten Ho) Middle (Giua) First (Ten goi)

DATE, PLACE OF BIRTH : 2 26 1948
 (Nam, noi sinh) Month (Thang) Day (Ngay) Year (Nam)

SEX (Nam hay Nu) : Male (Nam): X Female (Nu): _____

MARITAL STATUS Single (Doc than): _____ Married (Co lap gia dinh): X
 (Tinh trang gia dinh):

ADDRESS IN VIETNAM : 96 Trinh Hoa Duc Phường 2 Thành Phố Mỹ Tho
 (Dia chi tai Viet-Nam) Việt Nam

POLITICAL PRISONER (Co la tu nhan tai VN hay khong): Yes (Co) ✓ No (Khong) _____
 If Yes (Neu co): From (Tu): 5/25/1975 To (Den): 1/29/1981

PLACE OF RE-EDUCATION: Xuyen Moc
 CAMP (Trai tu)

PROFESSION (Nghe nghiep): _____

EDUCATION IN U.S. (Du hoc tai My): Training
 VN ARMY (Quan doi VN) Rank (Cap bac): Lieutenant
 VN GOVERNMENT (Trong chinh phu VN) Position (Chuc vu): _____
 _____ Date (nam): _____

APPLICATION FOR O.D.P. (Da co nap don cho ODP): Yes (Co): _____
 IV Number (So ho so): _____
 No (Khong): ✓

NUMBER OF DEPENDENTS ACCOMPANYING (So nguoi di theo): 3
 (Ten than nhan thap tung) Xin ghi ben sau voi day du chi ti

MAILING ADDRESS IN VN (Dia chi lien lac tai VN): 96 Trinh Hoa Duc Phường 2
Thành Phố Mỹ Tho, Việt Nam

NAME & ADDRESS OF SPONSOR/RELATIVE (Ten va Dia chi Than nhan hay Nguoi Bao tro):
NGUYEN TU ANH

U.S. CITIZEN (Quoc tịch Hoa-Ky): Yes (co): _____ No (Khong): ✓

RELATIONSHIP WITH PRISONER (Lien he voi tu nhan tai VN): Aunt

NAME & SIGNATURE: Anh Bui Nguyen
 ADDRESS & TELEPHONE OF INFORMANT
 (Ten, Chu ky, Dia chi va Dien thoai cua nguoi dien don nay) _____

DATE: July 9 1988
 Month (Thang) Day (Ngay) Year (Nam)

5. NAME OF PRINCIPAL APPLICANT (PA) : NGUYỄN ANH DUNG
(Listed on page 1)

NAME OF DEPENDENT/ACCOMPANYING RELATIVES	DATE OF BIRTH	RELATIONSHIP TO PA.
NGUYỄN THỊ NGỌC DIỆU	1949	Wife
NGUYỄN ANH THU	1975	Child
NGUYỄN ANH NGỌC	1981	Child

DEPENDENT'S ADDRESS :(if different from above)

6. ADDITIONAL INFORMATION :